

Số: /QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng 6 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực Trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 2561/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang tại Tờ trình số 777/TTr-SNNMT ngày 08 tháng 6 năm 2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực Trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

**Điều 3.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị có liên quan trên cơ sở Quy trình nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này cập nhật quy trình điện tử vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - BTP;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- Lưu: VT, nvthanh.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Phong**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ  
THỰC VẬT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG  
NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH AN GIANG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2026  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

**PHẦN I. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ**

<b>STT</b>	<b>MÃ TTHC</b>	<b>TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>
1	1.012063	Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng
2	1.012070	Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc
3	1.012064	Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng
4	1.012062	Cấp Giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng
5	1.007928	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón

## PHẦN II. NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ

### 1. Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng (Mã TTHC: 1.012063).

Tổng thời gian giải quyết TTHC là 05 ngày làm việc (40 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, cập nhật các bước thực hiện vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Hồ sơ hợp lệ, đầy đủ, chính xác, đúng thẩm quyền, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (TN&amp;TKQ) lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính (nộp phí, lệ phí, ...).</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường (SNNMT) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (TTPVHCC)	04 giờ	
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét, kiểm tra hồ sơ.</li> <li>- Phân công thực hiện.</li> <li>- Hồ sơ chưa hợp lệ, đầy đủ theo quy định chuyển lại bộ phận tiếp nhận yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ.</li> </ul>	Lãnh đạo cấp phòng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (TTBVTV)	04 giờ	
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Trình Lãnh đạo phòng xem xét.</li> </ul>	Chuyên viên Chi cục TTBVTV	12 giờ	
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo phòng xem xét phê duyệt, trình Lãnh đạo Chi cục.</li> <li>- Kết quả cần điều chỉnh chuyển về chuyên viên kiểm tra hoàn chỉnh và trình lại.</li> </ul>	Lãnh đạo cấp phòng Chi cục TTBVTV	04 giờ	
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Chi cục xem xét phê duyệt trình Lãnh đạo Sở ký duyệt.</li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục TTBVTV	06 giờ	

	- Kết quả cần điều chỉnh chuyển về Lãnh đạo phòng kiểm tra hoàn chỉnh và trình lại.			
Bước 6	- Lãnh đạo Sở ký duyệt. - Chuyển Văn thư Sở quét ký số.	Lãnh đạo SNNMT	06 giờ	
Bước 7	- Văn thư Sở quét ký số. - Chuyển kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC.	Văn thư SNNMT	04 giờ	
Bước 8	- Vào sổ theo dõi. - Trả kết quả (bản giấy và bản ký điện tử).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả SNNMT tại TTPVHCC	Không tính thời gian	

## **2. Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc (Mã TTHC: 1.012070)**

**2.1. Trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ nhằm mục đích công cộng, phi thương mại, phục vụ nhu cầu quốc phòng, an ninh, an ninh lương thực và dinh dưỡng cho nhân dân hoặc đáp ứng các nhu cầu cấp thiết của xã hội như thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, ô nhiễm môi trường trên diện rộng.**

Tổng thời gian giải quyết TTHC là 08 ngày làm việc (64 giờ)

<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/ kết quả</b>
Bước 1	- Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, cập nhật các bước thực hiện vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. - Hồ sơ hợp lệ, đầy đủ, chính xác, đúng thẩm quyền, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính (nộp phí, lệ phí, ...).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả SNNMT tại TTPVHCC	04 giờ	

	- Chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.			
Bước 2	- Xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Phân công thực hiện. - Hồ sơ chưa hợp lệ, đầy đủ theo quy định chuyển lại bộ phận tiếp nhận yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ.	Lãnh đạo cấp phòng Chi cục TTBVTV	04 giờ	
Bước 3	- Xử lý, thẩm định hồ sơ. - Trình Lãnh đạo phòng xem xét.	Chuyên viên Chi cục TTBVTV	32 giờ	
Bước 4	- Lãnh đạo phòng xem xét phê duyệt, trình Lãnh đạo Chi cục. - Kết quả cần điều chỉnh chuyển về chuyên viên kiểm tra hoàn chỉnh và trình lại.	Lãnh đạo cấp phòng Chi cục TTBVTV	04 giờ	
Bước 5	- Lãnh đạo Chi cục xem xét phê duyệt trình Lãnh đạo Sở ký duyệt. - Kết quả cần điều chỉnh chuyển về Lãnh đạo phòng kiểm tra hoàn chỉnh và trình lại.	Lãnh đạo Chi cục TTBVTV	08 giờ	
Bước 6	- Lãnh đạo Sở ký duyệt. - Chuyển Văn thư Sở quét ký số.	Lãnh đạo SNNMT	08 giờ	
Bước 7	- Văn thư Sở quét ký số. - Chuyển kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC.	Văn thư SNNMT	04 giờ	
Bước 8	- Vào sổ theo dõi. - Trả kết quả (bản giấy và bản ký điện tử).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả SNNMT tại TTPVHCC	Không tính thời gian	

**2.2. Trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ cho người có nhu cầu và năng lực sử dụng giống cây trồng không đạt được thoả thuận với người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng về việc ký kết hợp đồng sử dụng giống cây trồng mặc dù trong 12 tháng (trừ trường hợp bất khả kháng) đã cố gắng thương lượng với mức giá và các điều kiện thương mại thoả đáng và người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng bị coi là thực hiện hành vi hạn chế cạnh tranh bị cấm theo quy định của pháp luật về cạnh tranh.**

Tổng thời gian giải quyết TTHC là 16 ngày làm việc (128 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, cập nhật các bước thực hiện vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Hồ sơ hợp lệ, đầy đủ, chính xác, đúng thẩm quyền, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính (nộp phí, lệ phí, ...).</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả SNNMT tại TTPVHCC	04 giờ	
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét, kiểm tra hồ sơ.</li> <li>- Phân công thực hiện.</li> <li>- Hồ sơ chưa hợp lệ, đầy đủ theo quy định chuyển lại bộ phận tiếp nhận yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ.</li> </ul>	Lãnh đạo cấp phòng Chi cục TTBVTV	04 giờ	
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Trình Lãnh đạo phòng xem xét.</li> </ul>	Chuyên viên Chi cục TTBVTV	96 giờ	
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo phòng xem xét phê duyệt, trình Lãnh đạo Chi cục.</li> </ul>	Lãnh đạo cấp phòng Chi cục TTBVTV	04 giờ	

	- Kết quả cần điều chỉnh chuyển về chuyên viên kiểm tra hoàn chỉnh và trình lại.			
Bước 5	- Lãnh đạo Chi cục xem xét phê duyệt trình Lãnh đạo Sở ký duyệt. - Kết quả cần điều chỉnh chuyển về Lãnh đạo phòng kiểm tra hoàn chỉnh và trình lại.	Lãnh đạo Chi cục TTBVTV	08 giờ	
Bước 6	- Lãnh đạo Sở ký duyệt. - Chuyển Văn thư Sở quét ký số.	Lãnh đạo SNNMT	08 giờ	
Bước 7	- Văn thư Sở quét ký số. - Chuyển kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC.	Văn thư SNNMT	04 giờ	
Bước 8	- Vào sổ theo dõi. - Trả kết quả (bản giấy và bản ký điện tử).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả SNNMT tại TTPVHCC	Không tính thời gian	

**3. Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng (Mã TTHC: 1.012064).**

Tổng thời gian giải quyết TTHC là 05 ngày làm việc (40 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	- Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, cập nhật các bước thực hiện vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. - Hồ sơ hợp lệ, đầy đủ, chính xác, đúng thẩm quyền, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả SNNMT tại TTPVHCC	04 giờ	

	<p>kết quả; yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính (nộp phí, lệ phí, ...).</p> <p>- Chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.</p>			
Bước 2	<p>- Xem xét, kiểm tra hồ sơ.</p> <p>- Phân công thực hiện.</p> <p>- Hồ sơ chưa hợp lệ, đầy đủ theo quy định chuyển lại bộ phận tiếp nhận yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ.</p>	Lãnh đạo cấp phòng Chi cục TTBVTV	04 giờ	
Bước 3	<p>- Xử lý, thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Trình Lãnh đạo phòng xem xét.</p>	Chuyên viên Chi cục TTBVTV	12 giờ	
Bước 4	<p>- Lãnh đạo phòng xem xét phê duyệt, trình Lãnh đạo Chi cục.</p> <p>- Kết quả cần điều chỉnh chuyển về chuyên viên kiểm tra hoàn chỉnh và trình lại.</p>	Lãnh đạo cấp phòng Chi cục TTBVTV	04 giờ	
Bước 5	<p>- Lãnh đạo Chi cục xem xét phê duyệt trình Lãnh đạo Sở ký duyệt.</p> <p>- Kết quả cần điều chỉnh chuyển về Lãnh đạo phòng kiểm tra hoàn chỉnh và trình lại.</p>	Lãnh đạo Chi cục TTBVTV	06 giờ	
Bước 6	<p>- Lãnh đạo Sở ký duyệt.</p> <p>- Chuyển Văn thư Sở quét ký số.</p>	Lãnh đạo SNNMT	06 giờ	
Bước 7	<p>- Văn thư Sở quét ký số.</p> <p>- Chuyển kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC.</p>	Văn thư SNNMT	04 giờ	
Bước 8	<p>- Vào sổ theo dõi.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết	Không tính thời gian	

	- Trả kết quả (bản giấy và bản ký điện tử).	quả SNNMT tại TTPVHCC		
--	---	-----------------------	--	--

#### 4. Cấp Giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng

(Mã TTHC: 1.012062).

Tổng thời gian giải quyết TTHC là 05 ngày làm việc (40 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, cập nhật các bước thực hiện vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Hồ sơ hợp lệ, đầy đủ, chính xác, đúng thẩm quyền, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính (nộp phí, lệ phí, ...).</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả SNNMT tại TTPVHCC	04 giờ	
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét, kiểm tra hồ sơ.</li> <li>- Phân công thực hiện.</li> <li>- Hồ sơ chưa hợp lệ, đầy đủ theo quy định chuyển lại bộ phận tiếp nhận yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ.</li> </ul>	Lãnh đạo cấp phòng Chi cục TTBVTV	04 giờ	
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Trình Lãnh đạo phòng xem xét.</li> </ul>	Chuyên viên Chi cục TTBVTV	12 giờ	
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo phòng xem xét phê duyệt, trình Lãnh đạo Chi cục.</li> </ul>	Lãnh đạo cấp phòng Chi cục TTBVTV	04 giờ	

	- Kết quả cần điều chỉnh chuyển về chuyên viên kiểm tra hoàn chỉnh và trình lại.			
Bước 5	- Lãnh đạo Chi cục xem xét phê duyệt trình Lãnh đạo Sở ký duyệt. - Kết quả cần điều chỉnh chuyển về Lãnh đạo phòng kiểm tra hoàn chỉnh và trình lại.	Lãnh đạo Chi cục TTBVTV	06 giờ	
Bước 6	- Lãnh đạo Sở ký duyệt. - Chuyển Văn thư Sở quét ký số.	Lãnh đạo SNNMT	06 giờ	
Bước 7	- Văn thư Sở quét ký số. - Chuyển kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC.	Văn thư SNNMT	04 giờ	
Bước 8	- Vào sổ theo dõi. - Trả kết quả (bản giấy và bản ký điện tử).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả SNNMT tại TTPVHCC	Không tính thời gian	

**5. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón  
(Mã TTHC: 1.007928)**

**5.1. Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hết hạn; thay đổi về địa điểm sản xuất phân bón; thay đổi về loại phân bón, dạng phân bón, công suất sản xuất trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân).**

Tổng thời gian giải quyết TTHC là 20 ngày làm việc (160 giờ)

<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/ kết quả</b>
Bước 1	- Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, cập nhật các bước thực hiện vào Hệ thống	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết	04 giờ	

	<p>thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ hợp lệ, đầy đủ, chính xác, đúng thẩm quyền, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính (nộp phí, lệ phí, ...).</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.</li> </ul>	quả SNNMT tại TTPVHCC		
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét, kiểm tra hồ sơ.</li> <li>- Phân công thực hiện.</li> <li>- Hồ sơ chưa hợp lệ, đầy đủ theo quy định chuyển lại bộ phận tiếp nhận yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ.</li> </ul>	Lãnh đạo cấp phòng Chi cục TTBVTV	04 giờ	
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Trình Lãnh đạo phòng xem xét.</li> </ul>	Chuyên viên Chi cục TTBVTV	128 giờ	
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo phòng xem xét phê duyệt, trình Lãnh đạo Chi cục.</li> <li>- Kết quả cần điều chỉnh chuyển về chuyên viên kiểm tra hoàn chỉnh và trình lại.</li> </ul>	Lãnh đạo cấp phòng Chi cục TTBVTV	04 giờ	
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Chi cục xem xét phê duyệt trình Lãnh đạo Sở ký duyệt.</li> <li>- Kết quả cần điều chỉnh chuyển về Lãnh đạo phòng kiểm tra hoàn chỉnh và trình lại.</li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục TTBVTV	08 giờ	
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Sở ký duyệt.</li> <li>- Chuyển Văn thư Sở quét ký số.</li> </ul>	Lãnh đạo SNNMT	08 giờ	

Bước 7	- Văn thư Sở quét ký số. - Chuyển kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC.	Văn thư SNNMT	04 giờ	
Bước 8	- Vào sổ theo dõi. - Trả kết quả (bản giấy và bản ký điện tử).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả SNNMT tại TTPVHCC	Không tính thời gian	

**5.2. Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận thay đổi nội dung thông tin tổ chức, cá nhân ghi trên Giấy chứng nhận (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân).**

Tổng thời gian giải quyết TTHC là 05 ngày làm việc (40 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	- Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, cập nhật các bước thực hiện vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. - Hồ sơ hợp lệ, đầy đủ, chính xác, đúng thẩm quyền, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính (nộp phí, lệ phí, ...). - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả SNNMT tại TTPVHCC	04 giờ	
Bước 2	- Xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Phân công thực hiện. - Hồ sơ chưa hợp lệ, đầy đủ theo quy định chuyển lại bộ phận tiếp nhận yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ.	Lãnh đạo cấp phòng Chi cục TTBVTV	04 giờ	

Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Trình Lãnh đạo phòng xem xét.</li> </ul>	Chuyên viên Chi cục TTBVTV	12 giờ	
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo phòng xem xét phê duyệt, trình Lãnh đạo Chi cục.</li> <li>- Kết quả cần điều chỉnh chuyển về chuyên viên kiểm tra hoàn chỉnh và trình lại.</li> </ul>	Lãnh đạo cấp phòng Chi cục TTBVTV	04 giờ	
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Chi cục xem xét phê duyệt trình Lãnh đạo Sở ký duyệt.</li> <li>- Kết quả cần điều chỉnh chuyển về Lãnh đạo phòng kiểm tra hoàn chỉnh và trình lại.</li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục TTBVTV	06 giờ	
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Sở ký duyệt.</li> <li>- Chuyển Văn thư Sở quét ký số.</li> </ul>	Lãnh đạo SNNMT	06 giờ	
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn thư Sở quét ký số.</li> <li>- Chuyển kết quả về Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC.</li> </ul>	Văn thư SNNMT	04 giờ	
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vào sổ theo dõi.</li> <li>- Trả kết quả (bản giấy và bản ký điện tử).</li> </ul>	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả SNNMT tại TTPVHCC	Không tính thời gian	